TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ K** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2017/QĐST - HNGĐ	*K, ngày 24 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 100/2017/TLST-HNGĐ ngày 16/10/2017 về việc "Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung", giữa:

1/ Nguyên đơn: Bà Võ Thị Ngọc G, sinh năm 1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 107, ấp Gò Tranh, xã Bình Tân, thị xã K, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: Số 78, ấp Bình Tây, xã Tuyên Thạnh, thị xã K, tỉnh Long An.

2/ Bị đơn: Ông Lê Tứ H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 107, ấp Gò Tranh, xã Bình Tân, thị xã K, tỉnh Long An.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 59 và từ Điều 81 đến Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/11/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Võ Thị Ngọc G với ông Lê Tứ H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Hai bên thống nhất sau khi ly hôn, giao con chung cháu Lê Quốc H, sinh ngày 16/6/2007, giới tính: Nam cho ông Lê Tứ H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cháu Lê Quốc H tròn 18 tuổi, bà Võ Thị Ngọc G không có nghĩa vụ cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên thì Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Hai bên thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phần án phí của vụ án (án phí ly hôn) số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) hai bên thống nhất để bà Võ Thị Ngọc G tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0006527 ngày 13/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã K.

Hoàn trả cho bà Võ Thị Ngọc G số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0006527 ngày 13/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã;
- Chi cục THADS thị xã;
- UBND xã Bình Tân;
- Các đương sự "Để thi hành";
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K
THẨM PHÁN

Trần Diệp